

Số: /BC-HĐND

Vĩnh Châu, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện hoạt động giám sát năm 2020 của Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thị xã Vĩnh Châu về chương trình giám sát năm 2020, Thường trực HĐND đã ban hành kế hoạch số 01/KH-HĐND, ngày 16/1/2020 về giám sát của Thường trực Hội đồng nhân năm 2020 và tổ chức, triển khai, thực hiện đạt được kết quả cụ thể như sau:

I. Về giám sát tại kỳ họp

Tại kỳ họp thứ 10 (chuyên đề) HĐND thị xã xem xét thông qua 5 nghị quyết (trong đó 04 nghị quyết về công tác tổ chức và 01 nghị quyết về việc chuyển vốn ngân sách ủy thác cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội và Ban điều hành Quỹ hỗ trợ Nông dân, thị xã Vĩnh Châu).

Tại kỳ họp thứ 11, HĐND thị xã khóa XI xem xét các báo cáo của Thường trực và các Ban HĐND; các báo cáo, tờ trình của UBND; báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân trong 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; nghe thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã về công tác tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2020 và những kiến nghị với HĐND theo quy định. Thường trực HĐND phân công các Ban HĐND thẩm tra trình HĐND thị xã xem xét, thông qua 9 nghị quyết.

Tại kỳ họp thứ 13, HĐND thị xã khóa XI xem xét các báo cáo của Thường trực và các Ban HĐND; các báo cáo, tờ trình của UBND; báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; nghe thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã về công tác tham gia xây dựng chính năm 2020 và những kiến nghị với HĐND theo quy định. Thường trực HĐND phân công các Ban HĐND thẩm tra trình HĐND thị xã xem xét, thông qua 5 nghị quyết.

Trong năm, Thường trực HĐND nhận được 177 ý kiến, kiến nghị của cử tri tổng hợp gửi đến UBND thị xã phân công các cơ quan chức năng giải quyết. Tại kỳ họp HĐND thị xã thống nhất biểu quyết chọn 07 ngành trả lời giải trình tại Hội trường, 3 ngành trả lời bằng văn bản, có 02 Tổ đại biểu tham gia thảo luận tại Hội trường. Bên cạnh đó, Chủ tịch UBND thị xã cũng đã giải trình những vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của UBND và những kiến nghị của bà con cử tri, đại biểu, tổ đại biểu và báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND thị xã.

Nhìn chung, tại các kỳ họp, hoạt động giám sát từng bước được phát huy, đảm bảo được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật. Chủ tịch UBND thị xã, thủ trưởng các ngành đã tiếp thu và giải trình nghiêm túc các kiến nghị của cử tri và các vấn đề đại biểu đặt ra, mạnh dạn nhìn nhận những hạn chế của ngành, trách nhiệm cá nhân và đưa ra những giải pháp khắc phục cụ thể.

II. Hoạt động giám sát giữa 2 kỳ họp

Thường trực HĐND tổ chức 02 nội dung giám sát của Thường trực HĐND; 03 nội dung giám sát của các Ban HĐND. Qua giám sát, Thường trực và các Ban HĐND đánh giá kết quả làm được, chỉ rõ những hạn chế, đề ra giải pháp khắc phục và kiến nghị với cơ quan thẩm quyền, cụ thể một số vấn đề như sau:

1. Giám sát của Thường trực HĐND

a. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách pháp luật về tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu

Thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đầu tư 14 chương trình tín dụng ưu đãi theo quy định của Chính phủ và một số chương trình nhận ủy thác đầu tư tại địa phương, Ngân hàng chính sách xã hội thị xã đã chủ động, tích cực phối hợp, tham mưu, tổ chức thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thường xuyên chú trọng việc nâng cao chất lượng tín dụng, hiệu quả sử dụng vốn và công tác quản lý nguồn vốn đầu tư. Mô hình quản lý cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác thông qua ủy thác từng phần qua các hội đoàn thể, ủy nhiệm cho Tổ tiết kiệm và vay vốn và thực hiện giao dịch cố định tại xã, phường giải ngân trực tiếp đến người vay, đảm bảo việc đưa vốn đến các đối tượng thụ hưởng chính sách kịp thời, đúng đối tượng, thực hiện nguyên tắc quản lý, công khai dân chủ trong lĩnh vực tín dụng chính sách, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận với các dịch vụ tài chính, ngân hàng, mang lại những hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội góp phần tích cực vào việc thực hiện giảm nghèo, tạo việc làm, ổn định chính trị xã hội tại địa phương.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn gặp một số khó khăn như: Nguồn vốn cho vay còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và đối tượng chính sách khác, hiện tại mức đầu tư bình quân của hộ nghèo là 15,9 triệu đồng/hộ là còn thấp so với mức được đầu tư tối đa là 100 triệu đồng/hộ. Cơ chế tín dụng chính sách thực chất là loại hình tín dụng chỉ định, ít nhiều cũng gây tâm lý ỷ lại, một bộ phận người nghèo còn trông chờ vào chính sách của Nhà nước, sử dụng vốn vay kém hiệu quả, có hiện tượng đã thoát nghèo nhưng chưa trả nợ vay, nhiều người cố ý kéo dài thời gian trả nợ khi đến hạn. Thực hiện xử lý nợ đối với hộ bỏ địa phương, đi làm ăn xa gặp rất nhiều khó khăn, do không có ở địa phương nên không thể tiến hành xử lý thu hồi được, dẫn đến nợ tiềm ẩn rủi ro, lãi tồn đọng cao ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng. Việc rà soát lập danh sách hộ nghèo một năm chỉ một lần vào thời điểm tháng 10 hàng năm và thông báo cuối năm, còn một bộ phận hộ nghèo không được bổ sung vào danh sách kịp thời, không được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi. Việc bình nghị đối tượng hộ nghèo của chính quyền địa phương cấp xã chưa kịp thời, việc bình xét hộ thoát nghèo ở một số nơi còn chạy theo chỉ tiêu còn nhiều bất cập, sau khi được vay vốn 1 năm

thì xét hộ thoát nghèo, trong khi ngân hàng cho vay từ 3 - 5 năm để tạo điều kiện cho hộ nghèo đủ thời gian sản xuất kinh doanh phát triển kinh tế hộ gia đình thoát nghèo bền vững. Công tác bình xét các hộ được vay vốn tại các tổ TK&VV có nơi, có lúc chưa chặt chẽ hoặc chưa công khai dân chủ nên dẫn đến tình trạng chia đều vốn cho các hộ gia đình, mà không căn cứ vào các nhu cầu cụ thể của từng hộ. Chất lượng tín dụng chính sách chưa đồng đều, một số địa phương tỷ lệ nợ quá hạn còn cao; một số chương trình tín dụng tiềm ẩn rủi ro dẫn đến làm gia tăng nợ quá hạn. Hoạt động tổ TK&VV chưa ổn định, thường xuyên thay đổi tổ trưởng, tổ TT&VV yếu kém vẫn còn. Một số ban quản lý tổ chưa tổ chức sinh hoạt tổ theo đúng quy ước hoạt động, quản lý tổ yếu kém làm ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư vốn tín dụng. Công tác phối hợp giữa các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm với hoạt động tín dụng chính sách chưa được gắn kết, dẫn đến một bộ phận người nghèo sử dụng vốn vay chưa hiệu quả, chưa thoát nghèo bền vững.

b. Việc giải quyết các kiến nghị của cử tri (6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm)

Trong thời gian qua, đa số ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND thị xã và các ngành, địa phương quan tâm giải quyết kịp thời, đúng quy định, tạo được lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, giải quyết cơ bản những nhu cầu bức xúc của cử tri như: UBND thị xã đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững khảo sát nắm lại thực trạng hệ thống thủy lợi, hệ thống cống và triển khai dự án đầu tư xây dựng nâng cấp hạ tầng vùng nuôi thủy sản, nạo vét một số trục kênh chính dẫn nước; triển khai thi công hệ thống thoát nước ở một số tuyến Đường 935, Lộ Hòa Đông và nâng cấp, thảm nhựa, chống ngập úng ở một số tuyến đường nội ô Phường 1; thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội...

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện lời hứa của cử tri cũng còn khó khăn như: Hệ thống lộ giao thông nông thôn tại một số nơi hư hỏng, xuống cấp nhanh chưa đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân; hiện nay trên địa bàn xã, phường vẫn còn tình trạng hộ dân chưa có điện sinh hoạt, điện sản xuất không đủ tải để phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân chưa đáp ứng và chất lượng nước một số nơi chưa được đảm bảo; nhà sinh hoạt cộng đồng một số ấp, khóm trên địa bàn thị xã hiện nay đã xuống cấp làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân...

2. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp với các Ban của HĐND tổ chức 3 cuộc giám sát

a. Kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, những kiến nghị của tổ chức, cá nhân ở UBND các xã, phường và công tác hòa giải ở ấp, khóm

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, hòa giải ở cơ sở được triển khai và thực hiện tốt, từ đó giúp công dân hiểu rõ pháp luật đồng thời nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật. UBND các xã, phường thực hiện đúng trình tự, thủ tục, các quy định của Luật

Tiếp công dân năm 2013, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2011, Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đồng thời phát huy vai trò người đứng đầu cơ quan có chủ động nắm chắc diễn biến các vụ việc khiếu nại, tố cáo để xử lý, giải quyết ngay từ có sở.

Tuy nhiên, công tác hòa giải ở cơ sở còn hạn chế, tỷ lệ các vụ việc hòa giải thành trong lĩnh vực đất đai còn thấp; chế độ thông tin báo cáo về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân có nơi chưa nghiêm túc, chất lượng còn hạn chế, có nơi không mở số tiếp công dân theo quy định pháp luật; công tác lưu trữ hồ sơ giải quyết khiếu nại, hồ sơ tiếp công dân còn chưa khoa học, thiếu chặt chẽ, chưa tập trung một đầu mối gây khó khăn trong quá trình thẩm tra xác minh tài liệu; những đơn do UBND các xã, phường chuyển đến Tòa án nhân dân thị xã giải quyết thì chưa được nhận thông báo về việc xử lý, giải quyết.

b. Kết quả giám sát tình hình kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 14 /2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020

Việc chấp hành các quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành được các đơn vị và UBND các xã, phường triển khai và thực hiện đúng theo quy định; các trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng cơ bản được tinh giản, rút ngắn thời gian nên trong triển khai thực hiện kế hoạch hằng năm đảm bảo theo tiến độ yêu cầu đề ra; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ điều hành, quản lý dự án ngày càng tốt hơn.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn hạn chế: Quá trình triển khai thực hiện Luật Đầu tư công vẫn còn lúng túng, cách hiểu và cách tiếp cận thực hiện của các cơ quan, địa phương còn khác nhau, chưa thống nhất; việc thẩm định chủ trương đầu tư và lập thủ tục đối với các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 2/12/2016 của Chính phủ quy định về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 thì thời gian lập thủ tục thường kéo dài làm ảnh hưởng đến việc phê duyệt thiết kế xây dựng của UBND các xã, phường; chủ đầu tư chưa thực hiện thường xuyên việc theo dõi, kiểm tra toàn bộ quá trình thực hiện dự án; chủ sử dụng chưa tự tổ chức thực hiện theo dõi, kiểm tra toàn bộ quá trình khai thác, vận hành dự án...

c. Kết quả giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho học sinh trường tiểu học và phổ thông ở xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ trên địa bàn thị xã

Nhìn chung, được sự quan tâm chỉ đạo của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã, các ngành liên quan và sự phối hợp thực hiện ở các điểm trường tiểu học và phổ thông ở các xã đặc biệt khó khăn nên tất cả các đối tượng được hưởng mức hỗ trợ gạo cho học sinh là 15kg gạo cho 01 học sinh/tháng, tiền ăn của học sinh bằng 40% mức lương cơ sở, hỗ trợ tiền nhà ở bằng 10% mức lương cơ sở tại

thời điểm hiện hưởng và được hưởng 9 tháng của năm học. Từ đó đã tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân, nhằm giúp đỡ một phần gánh nặng kinh tế cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo góp phần rất lớn cho sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn hạn chế như: Việc xác định khoản cách số km từ nhà đến trường còn gặp khó khăn, chủ yếu xác định bằng phương tiện xe gắn máy của cá nhân giáo viên chủ nhiệm đôi khi độ chính xác chưa cao; việc vận chuyển gạo gặp khó khăn do đơn vị cung cấp chỉ phân phát ở các tuyến đường trung tâm...

3. Kiến nghị sau giám sát

Sau giám sát, Thường trực và các Ban của HĐND thị xã đã xem xét kiến nghị đến tỉnh 01 nội dung; UBND thị xã 9 nội dung; cơ quan chuyên môn: 19 nội dung; UBND các xã, phường 13 nội dung; tổ đại biểu 2 nội dung. Tuy nhiên, các vấn đề kiến nghị sau giám sát chưa được cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo kết quả giải quyết đến Thường trực HĐND.

Bên cạnh đó, trong năm 2020, Thường trực và các Ban còn tham gia cùng với các đoàn giám sát, khảo sát của Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, khảo sát tại địa phương trên các lĩnh vực: Giám sát tình hình tổ chức, hoạt động và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị ở các trường dân tộc nội trú; khảo sát tình hình xây dựng và phát triển trường mầm non trên địa bàn tỉnh; giám sát kiến nghị cử tri; giám sát việc thi hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng.

III. Nhận xét, đánh giá chung

1. Về ưu điểm

Thường trực HĐND đã chủ động điều hòa, phối hợp với các Ban HĐND thị xã thực hiện tốt hoạt động giám sát theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu, thời gian và cách thức tổ chức giám sát luôn được nghiên cứu đổi mới cho phù hợp thực tế và mang lại hiệu quả.

Giám sát giữa 2 kỳ họp từng bước đổi mới về nội dung và phương pháp giám sát, nhất là việc xây dựng kế hoạch và đề cương chặt chẽ, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, dễ nắm bắt và cung cấp thông tin từ đơn vị được giám sát. Thành phần đoàn giám sát cơ cấu hợp lý phù hợp với yêu cầu nội dung chuyên đề giám sát; trong quá trình giám sát, đoàn giám sát có lựa chọn một số nội dung trọng tâm để khảo sát thực tế góp phần cho cuộc giám sát đạt hiệu quả hơn. Qua đó, các kiến nghị gửi đến các cấp, các ngành, các đơn vị thực hiện các giải pháp để nâng cao năng lực, hiệu quả thực hiện pháp luật và công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

2. Những mặt hạn chế

- Về giám sát tại kỳ họp: một số văn bản chuẩn bị cho kỳ họp chưa đảm bảo theo thời gian quy định nên hoạt động giám sát tại kỳ họp còn những mặt hạn chế nhất định, nhất là việc nghiên cứu văn bản chưa đầy đủ; việc thảo luận

tại kỳ họp chủ yếu do các đại biểu là Tổ trưởng Tổ đại biểu thực hiện nội dung theo gợi ý của Thường trực HĐND; một số đại biểu chưa phát huy vai trò của người đại biểu nhất là hoạt động chất vấn tại kỳ họp; một số thủ trưởng các ngành trả lời giải trình không trọng tâm và sau kỳ họp chậm giải quyết những vấn đề đã hứa; chưa thực hiện chất vấn về trách nhiệm của người có thẩm quyền trong việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

- Về giám sát giữa 2 kỳ họp: Một số chuyên đề thay đổi thời gian giám sát so với kế hoạch đã đề ra, một ít thành viên tham gia Đoàn giám sát tham gia không đầy đủ và xuyên suốt; mặc khác các thành viên kiêm nhiệm nên ít có điều kiện, thời gian nghiên cứu văn bản liên quan lĩnh vực giám sát nên ít phát biểu ý kiến trong quá trình giám sát; một số đơn vị được giám sát xây dựng báo cáo chưa chặt chẽ và không bám theo đề cương hướng dẫn; việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau giám sát chưa thường xuyên, chưa có giải pháp cụ thể đối với các đơn vị không thực hiện các kiến nghị.

Trên đây là kết quả hoạt động giám sát năm 2020, Thường trực HĐND thị xã báo cáo HĐND thị xã./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- TT.Thị ủy, UBND, UBMTTQ thị xã;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị thị xã Vĩnh Châu;
- Đại biểu HĐND tỉnh đơn vị thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan (Đảng, CQ, ĐT);
- TT.HĐND, UBND xã, phường;
- Công TTĐT thị xã (Minh)
- Lưu: VT, LT. *Nhà*

**TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Trà Khol